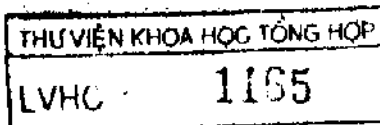
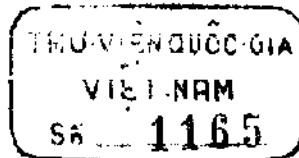


HỌC VIỆN QUỐC GIA HÀNH CHÍNH

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

VẤN ĐỀ

THÔNG-TIN ĐẠI-CHỨNG



Sinh viên: **TRẦN-ĐÌNH-MƯỜI**
BAN ĐỌC SỰ KHÓA XVII.
1969 - 1972

học viện quốc gia hành chánh
không tán thành cũng không
phản đối những ý kiến phát-
biểu trong luận văn. những
ý kiến đó do tác giả hoàn-
toàn chịu trách nhiệm.

CHÂN THÀNH CẢM Ạ

Giáo sử BUI QUANG KHANH

đã vui lòng hướng dẫn và khích lệ chúng tôi
để hoàn thành tập luận văn này

THÀNH KÍNH TRÌ ÂN

- * Giáo sư VIỆN TRƯỞNG
- * Giáo sư PHÓ VIỆN TRƯỞNG
- * Quý vị Giáo sư trong Ban Giảng Huấn

đã tận tình giáo huấn và hướng dẫn
chúng tôi trong suốt học trình
1969 - 1972

* KÍNH DÂNG VỀ

HƯỜNG HÔN BA MÁ VẢ ANH CHI HAI

đã dành cho con, cho em với tất cả tình thương
cũng sự lo lắng khuyên răn và nhắc nhở
trong việc học.

* KÍNH MẾN GỬI VỀ

CÁC ANH, CHI

đã hy sinh nhiều cho em để mưu cầu sự nghiệp

* TRIU MẾN THƯỜNG VỀ

CÁC EM, CÁC CHÁU

đã dành một phần sống để giúp cho anh,
cho chú đi tìm sự hiểu biết.

Cơm Cha, áo Mẹ, công Thầy

M U C L U C

DẪN NHẬP.- ĐẶT VẤN ĐỀ : TẠI SAO CÓ CHÍNH SÁCH THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG ?	1
<u>CHƯƠNG I.</u> - Định nghĩa về Thông Tin và Thông Đạt	4
A.- Thông Tin và tuyên truyền	5
B.- Thông đạt hay thông báo	6
C.- Thông tin đại chúng	8
D.- Quan niệm và mục tiêu	10
<u>CHƯƠNG II.</u> - Cơ cấu tổ chức Bộ Thông Tin và Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng	13
A.- Cơ cấu tổ chức Bộ Thông Tin	14
a)- Các cơ quan trung ương	14
b)- Các cơ quan địa phương	15
B.- Cơ cấu tổ chức Ủy Ban Thông Tin Đại chúng	17
a)- Tại Trung ương	17
b)- Tại địa phương	20
C.- Các phương tiện thông tin	22
a)- Báo chí	22
b)- Vô tuyến truyền thanh	23
c)- Vô tuyến truyền hình và điện ảnh	24
d)- Vai trò của người cán bộ Thông Tin	25

<u>CHƯƠNG III.</u> - Nhận xét và đề nghị	27
A. - Nhận xét	28
a) - Cơ cấu tổ chức	28
1) - Bộ Thông Tin	28
2) Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng	29
b) - Nhân sự	30
1) - Cấp lãnh đạo thông tin	30
2) - Nhân viên và cán bộ thông tin	31
c) - Trang cụ thông tin và vật liệu	32
d) - Sự đổi mới danh từ Thông Tin Đại Chúng	33
B. - đề nghị	33
a) - Cơ cấu tổ chức	33
1) - Bộ Thông Tin	34
2) - Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng	34
b) - Nhân sự	35
1) - Cấp lãnh đạo Thông Tin	35
2) - Nhân viên và cán bộ Thông Tin	35
c) - Trang cụ thông tin và vật liệu	37
d) - Sự xác định danh từ Thông Tin Đại Chúng	37
e) - Vai trò của đảng phái, đoàn thể nhân dân và quần chúng	38

C.-	Nhân thức về chính sách	
	Thông Tin Đại Chúng	39
	a)- Về mặt lý thuyết	40
	b)- Về phương diện chính trị	40
	c)- Về phương diện đấu tranh chính trị	40
	d)- Về phương diện phát triển kinh tế	41
	e)- Về phương diện thực hiện công tác	41

KẾT LUẬN.-

THỦ QUAN NIỆM MỘT CHÍNH SÁCH
THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG HỮU HIỆU :

* Để đạt được thắng lợi cuối cùng
chính quyền phải chú trọng đến chính
sách thông tin tuyên truyền đặt trên
căn bản thông tin mau lẹ, liên tục
và toàn diện.

43

THỦ TỊCH

46

Dân Nước

THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG được đặt ra thành một quốc sách vĩ đại quan trọng của quân chúng trong công cuộc đấu tranh và xây dựng đất nước trong giai đoạn này.

Mỗi người trong chúng ta đều công nhận rằng từ khi ý niệm dân chủ được lan truyền và chế độ tự do dân chủ được thiết lập thì quân chúng càng ngày càng tiến lên chiếm một địa vị quan trọng trong bất cứ môi sinh hoạt của nhân loại từ phạm vi quốc gia đến phạm vi quốc tế.

Trong cuộc tranh chấp giữa hai lực lượng đối kháng nhau, quân chúng trở thành một sức mạnh phi thường, một loại vũ khí hàng nhất, nhưng không phải là loại vũ khí vô tri vô giác để cho bất cứ ai mặc tình xử dụng. Quân chúng là một sức mạnh suy tử, có khả năng lọc lừa, phê phán, cân nhắc vấn đề. Nó luôn luôn đối kháng với cấp lãnh đạo, dù đó là lãnh đạo do chính nó tạo dựng nên và dù lãnh đạo đó luôn luôn vì nó mà mưu cầu mọi sự tốt đẹp cho nó. Ngay cả khi quân chúng tự nguyện đứng sau lưng lãnh đạo để đấu tranh chống một kẻ thù chung nào đó thì quân chúng vẫn cứ coi lãnh đạo như là một đối tượng tranh chấp của chính nó.

Vì quân chúng thì sống cho hiện tại gần, mà lãnh đạo thì phải làm cho một tương lai xa. Quân chúng đòi hỏi lãnh đạo làm cho họ có lợi ngay ngay hôm nay, lãnh đạo lại thường đòi hỏi quân chúng phải nhẫn nhục chờ đợi hôm nay để gặt hái kết quả gập bội ở ngày mai.

Một Lãnh đạo my dân thì với vãng thỏa mãn những đòi hỏi lợi ích nhất thời của quần chúng; sau đó đôi bên cùng đi tới một bế tắc bế băng. Trái lại, một lãnh đạo sáng suốt, có tinh thần trách nhiệm và thực sự có ý thức lịch - sử tất nhiên phải tìm đủ mọi cách làm cho quần chúng am hiểu thông suốt vấn đề hầu dẫn thân vào những công cuộc mà mình chủ trương cho tương lai của quần chúng cũng như cho tương lai xứ sở.

Vấn đề Thông tin đại chúng đã bắt nguồn từ đó và cần phải đặt nặng vấn đề thông tin đại chúng hơn nữa khi mà chúng ta đang ở vào cái thế bất buộc phải có những ứng phó phiến tạp với Cộng Sản, với đồng minh chúng ta cũng như với quốc tế trong cuộc chiến tranh đa diện này; nhất là trong một cuộc chiến tranh chính trị đầy cam go, thử thách với một đối phương vô cùng xảo quyết và trong một khung cảnh thế giới vô cùng phức tạp.

Trong việc đối phó với Cộng sản, Thông tin đại chúng của ta mang tính chất đề kháng, tẩy uế và phản công làm cho quần chúng chống lại chủ thuyết Mác-xít, chống lại những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và những thủ đoạn sách động nhồi sọ, láo khoét, ngụy tạo, khủng bố phá hoại của họ.

Trong sự hợp tác với Đồng minh, Thông tin đại chúng của ta mang tính chất lựa lọc, tiếp thu làm cho quần chúng hiểu rõ và tán thành những hình thức trong công cuộc trợ giúp và hợp lực chiến đấu xây dựng mọi cho một tương lai bao hàm nhiều liên hệ lịch sử và nhiều cải cách đôi khi táo bạo giữa những và chạm đồng - tây (truyền thông phương Đông và kỹ thuật phương Tây) rất nhiều gay cần.

Trong mối bang giao với Quốc tế, Thông tin đại chúng của ta có tính chất giới thiệu và góp mặt vào cộng đồng Nhân loại, làm cho thế giới hiểu về ta và tiếp nhận

vai trò của ta trong cộng đồng thế giới để cùng nhau xây dựng hoà bình, góp phần vào sự phát triển chung của Nhân loại.

Mãi này khi cuộc chiến tranh chấm dứt, giai đoạn đấu tranh chính trị càng trở nên khó khăn về mặt tư tưởng, tâm lý cũng như về mặt kiến thiết quốc gia; thì Thông tin đại chúng lại càng trở nên quan trọng. Vì lúc đó, những ràng buộc có tính chất an ninh thời chiến đối với đa tạp quần chúng sẽ dường như bị giảm thiểu cho hợp với đã thắng - tiến tự do của ta và những nguyện vọng cũng những đấu tranh cho dân sinh dân quyền của quần chúng càng trở nên sôi nổi và đông loạt. Hơn nữa, vì đối phương sẽ nhúng tay phát động những phong trào đòi hỏi quyền sống hoặc sẽ nhượng theo đã đòi hỏi đó của quần chúng mà lung đoạn, phá hoại ta hầu chúng tái diễn lại cuộc chiến tranh bạo động mà cướp chính quyền, thống trị Nhân dân.

Chính vì tất cả những lý lẽ trên mà Văn đề Thông tin đại chúng được đặt ra vừa là một quốc sách, vừa là một phương sách đấu tranh chính trị, đặc biệt phù hợp với công cuộc đấu tranh và xây dựng chế độ tự do, dân chủ của ta ngày nay.

Chương I

định nghĩa về thông tin và thông đạt

A. - THÔNG TIN VÀ TUYÊN TRUYỀN :

Theo định nghĩa thông tin là " phổ biến, truyền - đạt, quảng bá rộng rãi các tin tức vào trong công chúng." Nhưng nếu tin tức được lựa chọn, trình bày nhằm vào một mục đích nào thì như vậy ta đã bước vào lãnh vực tuyên - truyền.

Đặc tính cốt yếu của nhiệm vụ thông tin là phải tôn trọng sự thật. Tuy nhiên khi bàn về tuyên truyền người ta thường cho rằng " muốn nói láo thì làm tuyên truyền " và lịch sử đấu tranh chính trị cũng đã xác nhận điều đó. Như thế phải chăng có sự mâu thuẫn giữa hai ý nghĩa thông tin và tuyên truyền ? - Thật ra, sự mâu thuẫn chỉ có trên mặt lý thuyết, trong thực tế, vì nhu cầu chính trị người ta đã sử dụng thông tin như một nỗ lực nhằm ảnh hưởng đến dư luận bằng một số các qui tắc và theo những phương thức nào đó để mọi người chấp nhận một chủ trương và một cách xử sự đã định trước.

Tuyên truyền là sử dụng theo một kế hoạch v ở i những phương tiện truyền tin, truyền hình, truyền - thanh, báo chí hay tranh ảnh cốt để gây ảnh hưởng tinh thần, tình cảm và hành động một nhóm người nào theo một mục - đích hay chấp nhận một tư tưởng mà ta mong muốn. Nói khác đi Thông tin là quảng bá các tin tức, còn tuyên truyền là kỹ thuật lôi cuốn sự đồng tình và ủng hộ.

Nói đến thông tin thì phải nói đến tuyên - truyền, danh từ thông tin và tuyên truyền luôn luôn đi sát với nhau. Tuyên truyền đóng một vai trò quan trọng trong mọi cuộc chiến tranh. Thật vậy phe này hay phe kia nhận định sự chiến thắng hay chiến bại đều bị chi phối bởi công tác tuyên truyền. Ông Jacques Driencourt trong cuốn " Tuyên truyền sức mạnh chính trị mới " đã xác nhận tầm quan trọng của Tuyên truyền có đoạn đại cương: " Tuyên truyền vốn là

một lợi khí thông thường đã chinh phục và kiểm soát xã hội. Như vậy con người của quần chúng, con người phụ - trách công việc của cộng đồng đã trở nên một nhà tuyên truyền."

Trong diễn trình phát triển, tuyên truyền đi từ giai đoạn nghệ thuật và ngày nay đã trở thành một kỹ - thuật khoa học, vì đã được dựa vào những dữ kiện rõ ràng, những sự tổng hợp thật sự. Hệ thống hoá kết quả của các - cuộc nghiên cứu, tìm tòi cùng phân tách tâm lý xã hội và đã biết áp dụng những phương pháp vật chất mạnh mẽ theo một kế hoạch nghiên cứu lâu dài, trong đó các mục - tiêu phải được đạt tới, các dụng cụ dụng đã được ấn định rõ ràng.

Tuyên truyền là một sự kiện được phổ cập đặc - biệt của nền văn minh hiện đại. Kỹ thuật tuyên truyền xử - dụng một số các phương pháp hợp lý nhằm lôi cuốn sự hưởng - ứng đồng đảo quần chúng theo một đường lối, theo một lý thuyết đã định sẵn.

B. - THÔNG ĐẠT HAY THÔNG BÁO :

Khi đề cập đến vấn đề Thông tin, người ta thường nhấn mạnh vai trò của Thông đạt hay Thông báo. Thông - báo đóng một vai trò trọng yếu trong ngành Thông tin hầu giúp cho việc Quyết định, ban và thi hành chỉ thị được xác đáng. Nó làm giảm sút sự nghi ngờ mâu thuẫn giữa các nhân - viên và tăng gia sự hỗ tương ảnh hưởng và phản ứng giữa các nhân viên.

Nó là tất cả diễn trình để hoàn tất công tác Thông - tin Đại chúng. Trong thời chiến, thông báo lại càng quan - trọng hơn và người ta thường kể thí dụ vì Thông báo sơ - khoáng nên hồi đệ nhị thế chiến. Nhật đã đột ngột tấn - công vào Trân-Châu cảng (Pearl Harbor).

Trước hết, cơ quan hữu trách coi thường giá trị của tin báo vì nó phát xuất từ một nhân viên hạ cấp thay vì cao cấp, rồi sau đó nhà chức trách cũng không liên lạc với

thượng cấp để cấp này đối phó. Căn cứ vào sự quan trọng trên, một hành chính gia đã ví bộ máy Hành chính như một hệ thống Thông báo gồm những trung tâm quyết định phụ trách việc sưu tầm, thu nhận, truyền lại, phân chia, xếp loại, tích trữ, nhắc lại, xếp lại rồi đem quảng bá các tin tức. Những công tác trên diễn ra đối với nội bộ hay đối với các tổ chức bên ngoài.

Ông Elliott Jacques, một lý thuyết gia định nghĩa " Thông báo là diễn trình do cá nhân hiểu nhau và hỗ tương phản ứng." Hàng ngày, hàng giờ trong mọi sắc thái của sinh hoạt, cá nhân dùng ngôn ngữ để Thông báo và hiểu nhau. Nhà Thông báo nhân loại mới tồn tại, ghi chép, di truyền lịch sử và văn hoá từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nói khác chúng ta hiểu nhau nhờ ở sự Thông báo. Thông báo thường diễn ra qua ngôn ngữ dù là lời nói hay câu viết. Những Thông báo còn bao gồm nhiều thể thức khác như sự im lặng những thái độ, cử chỉ, nét mặt của con người đều có nghĩa Thông báo.

Ngoài ra, nhân loại còn mở rộng phạm vi của Thông báo và dùng những dấu hiệu (signes), những biểu hiệu (Symbols) những mật mã (codes). Những dấu hiệu về giao thông như đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng, cấm đậu xe ... đã được quốc tế công nhận. Những biểu hiệu cũng vậy, lá quốc-kỳ tượng trưng cho cả một quốc gia, cờ treo rũ biểu hiệu sự đau buồn cho toàn quốc... Mật mã là những dấu hiệu có tính cách mật, sự ấn định, khám phá nó chỉ dành riêng trong lãnh vực an ninh và Quốc phòng

Trong lãnh vực Thông tin, Thông báo là chuyển đạt những tin tức cần thiết cho Nhân viên, các nhóm người trong một tổ chức, cho tầng lớp quần chúng hầu giúp cho sự thi hành chính sách được thực hiện trong những điều kiện tối hảo. Như vậy Thông đạt hoàn toàn khác với Liên lạc vì liên lạc có nghĩa thiên về những công việc vật chất để thực hiện sự Thông đạt, trong khi đó Thông đạt còn bao gồm ý nghĩa " Thông cảm " nữa.

C.- THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG :

Thông tin đại chúng hay thông báo đại chúng mà tiếng Anh gọi là " Mass media communication " là hệ thống thông tin, thông báo nhằm mục đích phổ biến các tin - tức trong quần đại quần chúng từ thành thị cho đến thôn quê. Tại các nước tây phương có nền khoa học tiến bộ, sự thông tin, thông báo dựa trên những kỹ thuật và máy móc tân kỳ nên các phương tiện truyền tin như truyền thanh, truyền hình và điện ảnh đóng một vai trò quan trọng. Thật vậy, truyền thanh rất hữu hiệu và vượt hẳn khoảng cách mau lẹ hơn báo chí. Truyền hình lại hấp dẫn hơn truyền thanh vì đại chúng vừa được nghe, vừa được xem hình ảnh.

Hầu hết đại chúng Việt Nam ở thôn quê từ 70% đến 80% có một nếp sinh hoạt thấp kém về phương diện vật chất cũng như tinh thần. Hơn hai mươi năm qua, chiến tranh mãi tiếp diễn trên quê hương điêu tàn, bom đạn đã cày xéo đến tận tơi lòng đất mẹ. Thêm vào đó, thiên tai lại triền miên xảy ra ở các miền quê Trung Việt nghèo nàn đem lại cho người dân biết bao cảnh tang thương, đói rách, cùng cực. Người dân đã chán ngán chiến tranh, chán ngán những cuộc chém giết dã man, họ muốn bình an, có tư tưởng thụ - động, tiêu cực và không đủ thời giờ để phân định đâu là chính, đâu là tà. Họ miên cưỡng tham gia vào các quốc - sách, chương trình do chính phủ đề ra. Vì họ cho đó là những hình thức nguy hại có tính cách mỵ dân nhất thời. Phải chăng họ không còn đặt niềm tin ở chính quyền nhất là giai đoạn chuyển tiếp sau cách mạng 1 - 11 - 1963.

Chính vì những lý do trên, quốc sách Thông tin đại chúng được khai sinh trong hoàn cảnh đất nước đầy cam go, thử thách, khi mà giai đoạn chiến tranh chính trị đang mở màn, khi mà mọi người tin rằng chỉ có giải pháp chính trị mới cứu nổi được nguy cơ của dân tộc.

Danh từ Thông tin đại chúng được ra đời vào năm 1970 để thay thế cho danh từ động viên chính trị. Lý do của sự sửa đổi danh từ Động viên chính trị thành Thông tin đại chúng vì chính phủ muốn đổi mới quan niệm trong việc thực thi một quốc sách, chương trình. Tuy nhiên về nội dung của nó không có gì đổi thay mà chỉ có sự thay đổi về hình thức danh từ mà thôi.

- Về phương diện chủ quan danh từ Thông tin bao giờ cũng gắn liền với tuyên truyền và có tác động tâm lý quần chúng.

- Về phương diện khách quan, danh từ Thông tin có vẻ nhẹ nhàng, vô tư nhất là danh từ " Thông tin " có kèm theo hai tiếng " Đại chúng " đã đánh mạnh vào tâm lý quần chúng rằng cơ cấu và hoạt động này là của đại chúng, do đại chúng và vì đại chúng mà có.

- Ở một phương diện khác " danh từ Động viên chính trị " có thể " gây ngộ nhận một phần nào cho một số đông quần chúng tưởng rằng cơ cấu này được hình thành để chi phối các tổ chức chính trị hiến định và pháp định.

- Sau hết, về phương diện kỹ thuật sự thay đổi danh từ là một cơ hội tốt để đẩy mạnh hoạt động của tổ chức. Điều này dễ được thể hiện qua sự hoạt động mạnh mẽ trong mấy tháng gần đây.

Nhưng Thông tin đại chúng là gì ? - Để trả lời câu hỏi đó, chúng tôi xin được phép định nghĩa rằng : " Thông tin Đại chúng là một quốc sách, chương trình nhằm thiết lập một hệ thống Thông tin hữu hiệu với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chính quyền và các tổ chức đoàn thể nhân " Chương trình Thông tin đại chúng nhằm quảng bá sâu rộng trong toàn thể quần, cán, chính và quần chúng các chính sách và chương trình của Chính phủ, cũng như động viên họ tham gia vào các chương trình Bình định phát triển. Nói một cách rộng rãi hơn, Thông tin đại chúng là một quốc - sách đặt được chính xác mục đích của chiến tranh, đem mục đích h

ấy truyền cảm trong quân đội và dân chúng. Mọi người dù binh hay dân đều phải hiểu rõ tại sao mình phải chiến đấu và cuộc chiến đấu ấy có liên hệ gì đến đời sống, nghĩa vụ và quyền lợi của mình như thế nào.

D.- QUAN NIỆM VÀ MỤC TIÊU :

Về mặt quan niệm cần phải tận dụng mọi phương tiện thông tin tuyên truyền vì khi nói đến Thông tin đại chúng chúng ta không thể bỏ quên vai trò quan trọng của Thông tin tuyên truyền trong cuộc chiến hiện tại.

Lịch sử đấu tranh kim cổ Đông Tây đã cho chúng ta rất nhiều quý báu về Thông tin tuyên truyền : từ những hình thức thô sơ đến những kỹ thuật thông tin tuyên truyền tiên tiến, từ trình độ phôi thai tuyên truyền đã đạt được mức độ tinh vi như ngày nay. Chúng ta phải nhận chân rằng cho dù bất cứ trình độ nào, dưới bất cứ hình thức nào cho dù để biện minh thủ đoạn này hay nhân danh lý tưởng kia, Thông tin tuyên truyền luôn luôn chúng ta là một lợi khí sắc bén để dành ưu thế cho mình và đánh bại đối phương. Tuyên truyền chính trị là yếu tố căn bản cho mọi cuộc chiến tranh, nó càng quan trọng gấp bội dưới hình thức chiến tranh nhân dân và nhất là trong một cuộc chiến tranh không đổ máu. Trong chương trình Thông tin đại chúng, Thông tin tuyên truyền được tận dụng để quảng bá sâu rộng chủ trương, đường - lối của chính phủ và giúp dân chúng ý thức được quyền lợi và trách nhiệm của họ trong công cuộc tham gia phát triển địa phương trên mọi lãnh vực. Quên, cán chính các cấp phải tích cực tham gia học tập chính trị để thông suốt chính sách của chính phủ hầu phổ biến và giải thích cặn kẽ cho quần chúng.

Ngoài ra, Thông tin tuyên truyền còn nhằm mục đích tuyên giáo quần chúng để xây dựng tư tưởng Quốc gia chôn g cộng vững chắc, hướng dẫn họ đấu tranh hữu hiệu với Cộng sản. Phát huy đã thắng lợi về mọi mặt trong ba năm qua, chủ động nắm vững thắng lợi trong năm 1972 này, đồng thời quảng - bá

và giải thích rộng rãi kế hoạch cộng đồng tự vệ và cộng đồng phát triển địa phương để quần chúng thấu hiểu sự ích lợi và nhiệm vụ của họ đối với các chương trình của chính phủ.

Về mục tiêu và nhiệm vụ thì chương trình Thông-Tin đại chúng nhằm tranh thủ nhân dân, thuyết phục nhân tâm, xây dựng dân chủ, giáo dục quần chúng, phổ biến chính sách quốc gia, giải quyết chiến tranh và cải tạo xã hội.

Trong cuộc chiến tranh chống cộng hiện tại, vấn đề tranh thủ nhân tâm được nâng lên hàng quen yếu. Công - tác giáo dục tư tưởng, vạch rõ các đường lối cách mạng xã - hội trong tầng lớp quần, dân, cán, chính là một công tác bảo - đảm mối quan hệ giữa chính sách Quốc gia với các chiến lược quân sự, giữa quân đội và nhân dân, giữa các lực lượng quốc - gia và các lực lượng đồng minh.

Nếu một khi cuộc chiến chấm dứt với sự toàn thắng về phe quốc gia, chương trình thông tin đại chúng cần phải đẩy mạnh phong trào học tập chính trị căn bản cho quần, dân, chính và nhân dân toàn quốc. Trong trọng tâm công tác trên Ủy ban Thông tin đại chúng trung ương phải đặt ra đường lối học tập dựa trên ý thức dân tộc, tự do, dân chủ.

Đứng trên tư cách dân tộc, đặt vấn đề bao hàm tất cả các ý nghĩa trên mọi mặt. Từ học tập về các sinh hoạt tư tưởng đến hoạt động kinh tế, đem sự học hỏi hỗ trợ cho sản xuất, cải tạo xã hội nhằm phục hồi mức sống sung túc một nền kinh tế thịnh vượng.

Ngoài ra, các buổi học tập cho quần, dân, cán, chính còn nhằm mục đích phối hợp các nỗ lực của chính phủ với các nỗ lực của những hội đoàn, đảng phái nhằm tạo một khí thế đấu tranh hữu hiệu chống cộng hèn xây dựng một tinh thần tự lực, tự cường để thực hiện các mục tiêu vĩnh cửu cho Quốc gia, dân tộc.

Với các mục tiêu trên chính phủ cần phải thông - đạt và mở xẻ cho mọi người dân và mọi quân nhân hiểu rõ được

mục đích chính của công cuộc đấu tranh chống Cộng. Đây không có vấn đề chống Cộng của riêng một cá nhân nào mà của toàn quân, toàn dân. Vì Cộng sản đặt toàn dân vào cuộc chiến không kể tuổi tác và giai cấp hoặc lãnh vực sinh hoạt nào để tiến hành một cuộc chiến tranh toàn diện không giới tuyến.

Trước một cuộc đấu tranh với những tính chất trên, quốc sách Thông tin đại chúng phải phổ biến cho dân chúng rõ đây là cuộc chiến tranh toàn diện của mọi người dân chứ không phải của riêng ai, gây tinh thần hợp tác giữa nhân dân với chính quyền để chống kẻ thù Cộng sản.

Chương II

**cơ cấu tổ chức bộ thông tin
và ủy ban thông tin đại chúng**

Từ khi Ủy ban Thông tin đại chúng được thành - lập đường lối Thông tin thuần túy do Bộ Thông tin và cơ quan trực thuộc nắm giữ đã trở nên thứ yếu vì các cơ quan đó không còn độc chiếm thẩm quyền Thông tin nữa. Theo đó, mỗi ngành dù là giáo dục, canh nông, xã hội, quốc phòng hay kinh tế ... tự nó từ nay sẽ là một bộ máy tuyên truyền cho chính những vấn đề sở quan và mặt khác tiếp xúc với Bộ Thông-tin trong nhiệm vụ quảng bá chính sách chung của Quốc gia.

Vì vậy, khi nói đến Thông tin đại chúng, chúng ta phải hiểu rằng đó là một cơ cấu phối hợp các Nha, Sở - Bộ Thông tin cùng các cơ quan ngoại thuộc của guồng máy Hành chính. Sự kiện này sẽ được xác nhận khi điểm qua về mặt cơ cấu Tổ chức Bộ Thông tin và Ủy ban Thông tin Đại chúng.

Ngoài ra, khi nói đến Thông tin thì phải nói đến phương tiện hoạt động của nó. Vì thế, trước khi kiểm điểm qua thành quả của ba năm nỗ lực thực hiện chính sách Thông tin đại chúng, thiết tưởng nên đề cập đến các phương tiện Thông Đạt tin tức của ngành Thông tin.

A.- CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ THÔNG TIN :

Sắc lệnh số 039 SL/TT ngày 14-4-1970 của Thủ Tướng Chính phủ ấn định về cơ cấu tổ chức Bộ Thông tin gồm có :

a.- Các cơ quan trung ương.-

1. Tổng trưởng có một phụ tá xếp ngang hàng Thủ trưởng trực tiếp điều khiển :

- Ban chuyên viên có tới hai mươi người
- Nha Báo chí
- Nha vô tuyến truyền thanh
- Nha vô tuyến truyền hình và điện ảnh

2. Văn Phòng Tổng Trưởng :

- Một văn phòng trưởng xếp ngang hàng Tổng Giám Đốc điều khiển :
- Văn phòng và ban Tham mưu
- Một chánh văn phòng
- Ba công cán ủy viên
- Ba Tham chánh Văn phòng
- Một bí thư.

3. Ban Kế hoạch và công tác đặc biệt, cũng được đặt trực tiếp dưới quyền điều khiển của Tổng trưởng.

4. Thanh tra đoàn : được đặt trực thuộc Tổng trưởng do một Thanh tra trưởng xếp ngang hàng với Tổng Giám Đốc điều khiển và gồm mười thanh tra xếp ngang hàng Giám Đốc Nha không có nhiều sở và mười lăm kiểm tra xếp ngang hàng Chánh Sự Vụ.

5. Nha Tổng Thư Ký, gồm có :

- Nha Hành Chánh và Tài Chánh
- Nha Yểm trợ

6. Nha Tổng Giám Đốc Tuyên Vận do một Tổng Giám Đốc điều khiển gồm :

- Nha chương trình tài liệu
- Nha Cán Bộ và Huấn luyện
- Nha Công tác địa phương

b.- Các cơ quan địa phương.-

1. Đại diện Thông tin vùng Chiến Thuật : do một đại diện xếp ngang hàng tới Giám đốc Nha không Sở điều khiển gồm có :

- Ban điều hành
- Ban chương trình và công tác

- Đoàn văn nghệ do một Trưởng đoàn xếp ngang hàng với một Chủ sự điều khiển

2. Các Sở Thông tin Đô thành Saigon do một Chánh Sự Vụ điều khiển gồm ba phòng và các Phòng Thông tin Quận.

- Phòng Hành chánh
- Phòng Chương trình
- Phòng Kỹ Thuật
- Mỗi Phòng Thông tin Quận do một Trưởng Phòng xếp ngang hàng với Chủ sự điều khiển.

3. Các Ty Thông tin Tỉnh, Thị xã : do một Trưởng Ty điều khiển gồm có :

- Ban Kế hoạch
- Ban Báo chí
- Ban Kỹ thuật
- Ban Hành chánh
- Đoàn Cán bộ Lưu động Văn Nghệ.

4. Các Chi Thông tin tại Quận : do một Trưởng chi điều khiển.

5. Ngoài ra tại các Xã Ấp còn có các Cán bộ Thông tin Xã Ấp được tuyển dụng bằng Sự Vụ Lệnh của Tổng Trưởng Thông tin chiếu theo đề nghị của Trưởng Ty Thông tin Tỉnh.

Các Cán bộ Thông tin Xã Ấp chịu sự điều động về công tác của ngành Thông tin (Ty Thông tin Tỉnh hay Chi Thông tin Quận), chịu sự điều hành tổng quát đối với Chủ tịch Ủy ban Hành chánh Xã và hoạt động trong phạm vi Xã Ấp.

Cơ cấu tổ chức Bộ Thông theo Sắc lệnh số 029/SL/TT trên đây có tính cách tổng quát. Theo điều 10 của Sắc - lệnh đó thì việc tổ chức chi tiết và nhiệm vụ của các cơ quan trên do Tổng trưởng ấn định bằng Nghị định. Sau đó Nghị định số 223/BTT ngày 29-4-71 đã chi tiết hoá về cơ cấu tổ chức Bộ này.

THƯ-VIỆT QUỐC-GIA

Trong phạm vi của đề tài, chúng tôi chỉ trình bày sơ lược cơ cấu tổ chức Bộ Thông tin mà thôi, bởi vì khi nói đến cơ cấu tổ chức Ủy ban Thông tin đại chúng thì phải nói đến Bộ Thông tin : hai cơ cấu này có nhiều liên hệ với nhau trong sự Thống nhất chính sách chung của Quốc gia.

B.- CƠ CẤU TỔ CHỨC ỦY BAN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG :

Hệ thống cơ cấu tổ chức Ủy ban Thông tin đại chúng so với cơ cấu Thông thường của một Bộ không có gì khác biệt cho lắm. Tuy nhiên tính cách chuyên môn của Thông tin ở đây bị thuyên giảm vì cơ cấu Thông tin Đại chúng là một cơ cấu phối hợp dù ở Trung ương hay ở địa phương và hơn nữa nó được mở rộng cho các Phủ Bộ.

Cơ cấu tổ chức này được qui định do nghị định số 1147a/NĐ/TLTNP ngày 28-10 năm 1969 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Ủy ban Động viên chính trị các cấp và Nghị định sửa đổi 367/NĐ/TLT/BAPT ngày 6-4-1970 thì Hệ Thống Thông tin Đại chúng gồm những cơ cấu và trách- vụ dưới đây :

a.- Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương:

Tại Trung ương có một Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương và các công sở khác.

1. Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng Trung Ương : Ủy ban này trước kia là một Ủy ban liên bộ được mệnh danh là Ủy ban Động viên chính trị quốc gia trực thuộc Hội đồng Bình định và xây dựng Trung ương. Về sau Nghị định số 367 ngày 6-4-1970 mới đổi tên là Ủy ban Thông tin đại chúng

Thành phần : Tuy danh xưng có thay đổi, nhưng thành phần chủ tịch, phó chủ tịch và các hội viên trước sau

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 1165

vẫn như nhất, nghĩa là thành phần được qui định tại điều 2 Nghị định số 1147a/NĐ/TLT/2 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Ủy ban Động viên chính trị.

Thành phần gồm có Thủ tướng làm chủ tịch, phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Giáo dục phó Chủ tịch, Tổng trưởng Thông tin Tổng thư ký và tất cả các Tổng trưởng trong nội các chính phủ làm Hội viên, ngoại trừ Tổng trưởng Y tế, Tổng trưởng công chính và giao thông Bưu điện ... tham gia với tư cách phát biểu ý kiến mỗi khi có học tập.

II. Văn phòng thường trực : Ủy ban Thông tin đại chúng trung ương có một văn phòng thường trực để điều hành và theo dõi thường xuyên công tác thực hiện. Văn phòng này đặt dưới quyền điều khiển của một văn phòng trưởng là trung tâm trưởng hay trung tâm phó trung tâm điều hợp và xây dựng Trung ương với các Hội viên là Đại diện Bộ Nội vụ, đại diện Bộ Thông tin và đại diện Tổng cục chiến tranh chính trị.

Văn phòng thường trực có nhiệm vụ :

- Chấp hành quyết định của Ủy ban Thông tin đại chúng trung ương để nghiên cứu, soạn thảo các kế hoạch liên hệ đến công tác Thông tin đại chúng cùng phổ biến các chương trình tài liệu.

- Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát các hoạt động của công tác thông tin toàn quốc hầu đúc kết thành quả trình lên Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương.

III. Nhiệm vụ của Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng Trung Ương :

Ủy Ban Thông Tin Đại chúng trung ương có 4 nhiệm vụ căn bản :

- Ấn định kế hoạch thông tin trên toàn quốc để thực hiện chính sách và các mục tiêu Quốc gia

- Yểm trợ và phối hợp các chương trình, kế hoạch chiến tranh chính trị.

- Chỉ đạo tổng quát chương trình học tập chính trị cho quân cán chính và Nhân viên toàn quốc
- Phối hợp các nỗ lực của chính phủ với các nỗ lực của các hội đoàn nhằm tạo khí thế đấu tranh hữu hiệu chống Cộng sản, xây dựng tinh thần tự lực tự cường và thực hiện các mục tiêu vĩnh cửu của quốc gia.

2. Các cơ sở trực thuộc : Như đã trình bày ở trên, vì là một tổ chức cần sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan Cho nên Ủy ban Thông tin đại chúng trung ương đã được các cơ quan dưới đây yểm trợ.

X Ban tham mưu nhẹ tại các Phủ Bộ và cơ - quan Công lập tự trị Trung ương : Tại mỗi Phủ Bộ và cơ - quan Công lập tự trị Trung ương có một Ban Tham mưu nhẹ do một viên chức chỉ huy cao cấp của cơ quan Sở tại làm Trưởng ban Ban này có nhiệm vụ :

- Hướng dẫn tổ chức học tập cho các cơ quan Thống thuộc những tài liệu do Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương soạn thảo.

- Đôn đốc, giám sát tinh thần học tập của các cơ quan Thống thuộc

- đúc kết và trình lên Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương những thành quả công tác học tập của cơ quan mình cùng với những ý kiến nhận xét đề nghị, những khó khăn xin giải quyết.

Y Ban đặc trách Thông tin đại chúng tại Bộ Thông tin : Ban này được thiết lập do sự vụ văn thư số 1197/BTT/HCVN/2/SVVT ngày 6-8-1971 của Tổng trưởng Thông tin. Thành phần Ban đặc trách gồm có Trưởng ban là Tổng Giám đốc Nha Tuyên vận cùng bốn Ủy viên là Nhân viên Bộ Thông tin và Nha Chiến tranh Tâm lý. Ban này giúp việc điều hành các hoạt động Thông tin đại chúng thuộc quyền hạn và trách vụ của ông Tổng trưởng Thông tin theo chỉ thị của Thủ tướng, và có ba nhiệm vụ chính là Tuyên vận, Nghiên cứu và Huấn luyện.

Ở đây chúng ta cũng nên lưu ý rằng Thông tin đại chúng cũng là một đường lối Thông tin. Vì thế nó cần phải có sự trợ giúp của các cơ quan Bộ Thông tin cùng kỹ - thuật chuyên môn của Bộ đó. Theo đó, chúng ta có thể kể : Nha Tổng Giám Đốc Tuyên vận, Nha Chương trình tài liệu, Nha Cán bộ và Huấn luyện, Nha Công tác và địa phương, Nha Vô tuyến truyền thanh, Nha vô tuyến truyền hình và điện ảnh, Nha Báo chí và Nha Yểm trợ.

Ngoài ra các cơ quan địa phương của Bộ Thông tin như đại diện Thông tin tại quân khu, Trưởng ty Thông tin Tỉnh và Thị xã, Trưởng Chi Thông tin Quận và các cán bộ Thông tin Xã Ấp cũng đóng một vai trò quan trọng trong quốc sách Thông tin đại chúng.

b.- Địa phương.

Tại Đô thành, các Tỉnh và Thị xã, mỗi nơi có một tổ chức Thông tin đại chúng thu hẹp, một Ủy Ban Thông tin đại chúng Trung ương trong giới hạn lãnh thổ của địa phương.

1. Thành phần : được qui định trong điều 5 Nghị định 1147a ND/7LT ngày 28-10-1969 về sự thành lập Ủy Ban Động viên chính trị.

Thành phần gồm có một Chủ tịch là vị đứng đầu nền Hành chánh Đô, Tỉnh, Thị xã, một phó Chủ tịch là tham mưu phó chiến tranh chính trị phân khu, tiểu khu hoặc trưởng ban chiến tranh chính trị đặc khu, Chánh Sự vụ Sở Thông tin đô thành hoặc Trưởng Ty Thông tin Tỉnh Thị xã làm Tổng Thư ký. Ngoài ra, các vị chỉ huy của những ngành khác như Tiểu học, xã hội, lao động, chiếu - hồi ... làm hội viên.

2. Ban Thường Vụ : Mỗi Ủy ban Thông tin Đại chúng ở Đô, Tỉnh, Thị xã có một Ban thường vụ mà Trưởng ban là Chánh Sự Vụ Sở Thông tin đô thành, Trưởng Ty Thông tin tỉnh

và Thị xã. Tham mưu phó chiến tranh chính trị làm phó trưởng ban và các nhân viên là Tỉnh đoàn hay Thị đoàn - trưởng cán bộ Phát triển Nông thôn, đại diện Cảnh sát quốc gia, đại diện Nhân dân tự vệ Tỉnh. Nhiệm vụ của Ban này là để điều hành thường xuyên các công tác Thông tin đại chúng tại các địa phương.

3. Nhiệm vụ của Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng địa phương.

Ủy Ban Thông tin đại chúng địa phương có nhiệm-vụ tương tự như Ủy Ban Thông đại chúng trung ương trong một phạm vi hạn hẹp hơn. Sự thành công của một quốc - sách một phần lớn tùy thuộc ở thiện chí và khả năng của nhân viên thuộc tổ chức Ủy Ban Thông tin đại chúng ở địa phương rất nhiều.

Ủy Ban Thông tin đại chúng địa phương có 4 nhiệm vụ sau đây :

- Thi hành các chỉ thị hay chương trình, kế - hoạch Thông tin đại chúng của Ủy Ban Thông tin đại chúng trung- ương

- Nghiên cứu và hoạch thảo chương trình, kế hoạch Thông tin đại chúng tại cơ quan theo chương trình kế hoạch chung của Ủy Ban Thông tin đại chúng Trung ương đề ra.

- Phổ biến các tài liệu của Ủy Ban Thông tin đại - chúng Trung ương, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm soát tình hình học tập thuộc phạm vi quản hạt kể cả quận, khu phố, phường và xã ấp.

- Nhận đúc kết, rút ưu khuyết điểm và báo cáo lên Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương về các thành quả công tác Thông tin đại chúng của Đô, Tỉnh, Thị xã với những nhận xét, đề nghị, tu chỉnh, xây dựng, thưởng phạt cùng những khó khăn trở ngại cần giải quyết.

C.- CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN :

Đường lối thông tin, thông đạt trong quốc sách thông tin đại chúng phải được thực hiện hai chiều, nghĩa là tin tức chỉ thị đi từ trung ương xuống, một thời gian sau dù nhanh hay chậm tùy vấn đề, địa phương gửi bản tường trình kết quả thi hành về trung ương. Hơn nữa, ngoài nhiệm vụ giáo dục tư tưởng quần chúng, tuyên truyền chính nghĩa Quốc - gia phổ biến các quốc sách chương trình chính phủ, Thông tin cần phải thu thập nguyện vọng của dân chúng, thu thập cái mưu - toan chính trị của địch hầu đề ra những biện pháp thích nghi.

Để thông đạt các tin tức từ trung ương xuống địa - phương và từ địa phương lên trung ương. Các phương - tiện Thông tin đã đóng vai trò quan trọng trong nhiệm vụ đó. Chúng tôi xin lần lượt kể các phương tiện Thông tin sau đây :

a.- Báo chí.-

Trong lãnh vực Thông tin, báo chí đóng một vai trò quan trọng nhất là từ khi qui chế báo chí được ban hành, báo chí được toàn quyền Thông đạt một cách trung thực các tin - tức. Báo chí là món ăn tinh thần của mọi giới đồng bào ở đô thị, tùy theo trình độ trí thức mà mỗi gia đình, mỗi người chọn lựa một tờ báo để đọc thường xuyên. Nhờ có báo chí, các công tác cộng đồng dân chúng được phổ biến và cổ động tích - cực. Chẳng hạn những công cuộc vận động bầu cử, ứng cử, hơ - hảo dân chúng đóng góp cho đồng bào nạn nhân chiến cuộc tại nước nhà cũng như cứu trợ Việt kiều tại Kampuchea, thúc - đẩy dân chúng tham gia hàng say vào các kế hoạch cộng đồng tự - vệ và cộng đồng phát triển địa phương.

Báo chí còn phản ảnh dư luận quần chúng trong việc phản đối các chính sách sai lầm của chính phủ, ngăn chặn, tố cáo những tệ đoan xã hội, xút đoán sự lợi hại của những sách

sắc luật, Nghị định do Chính phủ ban hành. Nhờ sự hiên hữu của báo chí mà hệ thống Thông tin hai chiều được thực hiện. Đó là mối dây liên kết chặt chẽ giữa dân chúng và chính quyền để có cơ hội thông cảm nhau trong công cuộc tạo dựng mưu cầu tự do, no ấm và độc lập trong hoà bình, thịnh vượng.

b. - Vô tuyến truyền thanh. -

Hệ thống vô tuyến truyền thanh tại Việt Nam đóng vai trò hỗ trợ trong ngành thông tin toàn quốc. Đài phát thanh Saigon hiện nay ngoài các chương trình văn nghệ kinh tế, xã hội còn giữ vai trò thông tin tuyên truyền và phản tuyên truyền. Với nhiệm vụ đó, chương trình của đài trung ương cũng như địa phương cần phải cải tiến để đáp ứng với nhu cầu chính trị của tình thế, đáp ứng với tâm lý quần chúng, luôn luôn nắm phần chủ động xứng đáng với vai trò hướng dẫn dư luận quần chúng, giáo dục đại chúng và giải trí cho đại chúng qua những tiết mục văn nghệ lành mạnh.

Ngoài ra, đài phát thanh còn có nhiệm vụ khuyến khích những nỗ lực tốt đẹp của toàn dân trong công tác thực thi quốc sách, đề cao chính nghĩa quốc gia tại quốc - nội cũng như hải ngoại, tăng cường phản nghị luận chống ý thức hệ Cộng sản.

Trong kế hoạch thông tin tứ niên (1972-1975) chính phủ còn chú trọng đến việc tăng cường và phát triển chương trình phát thanh ngoại ngữ hầu quảng bá chính nghĩa quốc gia đến nhân dân nước ngoài. Thêm vào đó, chính phủ còn đề cập đến vấn đề cải tiến và tối tân hoá kỹ thuật truyền thanh để cho kịp đà tiến hoá chung của ngành này tại các quốc gia bạn trong tổ chức truyền thanh và truyền hình Á - châu A.B.U (Asian broadcasting Union) mà Việt Nam Cộng hoà là một quốc gia sáng lập hội viên.

Phải công nhận rằng trong mỗi gia đình Việt - nam hầu như ai cũng biết sử dụng máy thu thanh, nhờ đó các vấn đề thông tin được phổ biến rộng rãi về các chương trình quốc sách của chính phủ.

c.- Vô tuyến truyền hình và điện ảnh.-

Vô tuyến truyền hình và điện ảnh là hai hình thức thông tin tương đối mới mẻ đối với dân chúng Việt nam. Tuy nhiên mặc dù mới mẻ nhưng hai ngành này lại được ủng hộ và phổ biến, nhất là tại các Đô, tỉnh, thị xã. Vì thế, kể từ năm 1966 đến nay ngành vô tuyến truyền hình tại Việt - nam đã phát triển không ngừng.

Để đáp ứng với nhu cầu của tình thế mới, xứng - đáng với vai trò truyền thông có ảnh hưởng và tác dụng về chính trị rất mạnh mẽ đối với quần chúng. Cho nên trong những năm gần đây với sự gia tăng của máy thu hình tại - các đô thị và trong những năm sắp đến tại các địa - phương song song với chương trình điện lực hoá nông thôn số khán giả của đài truyền hình sẽ gia tăng gấp bội.

Tại đô thị, đa số dân chúng từ già đến trẻ đều biết sử dụng máy truyền hình và theo dõi các tiết mục trên màn ảnh. Với sự xâm nhập của quần chúng một cách đông đảo và phổ thông của hai ngành trên, nên Bộ Thông tin sẽ phối - hợp với Nha vô tuyến truyền hình và điện ảnh để thực hiện những phim truyện có tính cách tổng quát như phim Thời sự để phổ biến các hình ảnh hoạt động của chính quyền, thể hiện các chính sách của chính phủ cùng phổ biến và các - sinh hoạt cộng đồng của dân chúng. Ngoài ra, còn có những tiết mục ngắn nhằm giáo dục dân chúng về những vấn - đề thường thức như : cách đấu phiếu, nhắc nhở dân chúng đi bầu, giữ gìn vệ sinh chung, phòng hoả v.v...

Trong chương trình Thông tin (1972-1975) chính phủ còn chú trọng nhiều đến ngành điện ảnh bằng cách cho ngành này, sản xuất những loại phim màu để xuất cảng tại các khu vực có đông Việt kiều ở hải ngoại. Chuyển âm và phụ đề phim màu Việt nam sang tiếng Trung hoa để khai thác tại các khu vực có đông Hoa kiều.

Về hoạt động của Nha vô tuyến truyền hình kể từ ngày thành lập 16-6-1966 đến nay Nha này đã tiếp xúc với Bộ Thông tin để phổ biến các tin tức và thông cáo.

Hiện nay nhờ thoả hiệp viện trợ Hoa kỳ, các Phường khóm tại Đô thành, các quận tại thị xã đều được trang - bị máy vô tuyến truyền hình đặt tại những nơi đông dân. Thêm vào đó, những đợt nhập cảng tự do máy vô tuyến truyền hình để bán cho tư nhân đã trực tiếp giúp cho ngành Thông - tin được dễ dàng trong việc phổ biến tin tức và giáo dục quần chúng một cách hữu hiệu về mọi lãnh vực.

d.- Vai trò của người cán bộ Thông tin.-

Người cán bộ thông tin đóng một vai trò quan trọng trong việc truyền đạt tin tức đến dân chúng. Vì thế khi thực hiện các công tác họ được huấn luyện để nắm vững các kỹ thuật trong lãnh vực quảng bá tin tức, phổ biến tài liệu cùng các kỹ thuật về trang cụ của ngành thông tin như từ các máy phóng thanh, vô tuyến truyền hình, chiếu bóng đến các tài liệu ấn loát.

Trong khi thông đạt tin tức, người cán bộ chọn lọc tin tức. Đó là những tin tức thuận lợi cho chiều hướng tuyên truyền của người cán bộ. Nói rõ hơn chỉ thông - tin những tin tức nào có thật nhưng có tác dụng gây ra sự thù oán kẻ địch nơi lòng người dân hoặc tăng cường sự tin tưởng của người dân vào chính phủ ta. Hơn nữa, với phương - tiện thông tin sẵn có, người cán bộ còn phổ biến tin tức một cách mau lẹ hầu đáp ứng với nhu cầu hiểu biết thời sự của quần chúng. Chẳng hạn một tin Việt cộng giết người cướp của lập tức, người cán bộ đem phổ biến tin đó vào quảng - đại quần chúng để đả kích người này nung nấu lòng thù oán và ghê - tởm phe địch.

Ngoài ra, người cán bộ không những chỉ có nhiệm vụ thông đạt tin tức mà họ còn có trách vụ tiếp nhận công luận, tham dò tìm hiểu công luận để trình lên thượng - cấp sẵn sàng đối phó với Cộng sản, đề cao chính nghĩa quốc - gia

Đối với các cán bộ Thông tin Xã Ấp, vai trò của họ lại càng quan trọng gấp bội. Ngoài việc giáo dục chính trị và đôn đốc dân chúng ở thôn quê tham gia vào kế hoạch cộng đồng tự vệ và cộng đồng phát triển địa phương họ còn thực hiện công tác thông tin như ghi chép bằng tin, tổ chức văn nghệ nhân dân trong xã, chiếu bóng, mở truyền hình cho dân chúng xem v.v...

Hiện tại, các cán bộ Thông tin là thành phần nòng cốt trong Ủy ban Thông tin đại chúng xã. Họ tham gia vào công tác thông tin đại chúng là để đánh gục Cộng sản đoạt thắng lợi cuối cùng bảo vệ chế độ tự do dân chủ, tạo dựng một miền Nam thịnh vượng, hùng cường.



Chương III

nhận xét và đề nghị

Chương trình nào, kế hoạch nào, sự cải tổ nào cũng có cái hay cái dở của nó. Nhiều khi lý thuyết rất vững - chắc nhưng đến khi đem ra thực thi lại lệch lạc và nhiều khi kết quả không đạt được như mong muốn. Tại sao vậy? Muốn điều hoà công tác, muốn sửa đổi một cơ cấu tổ chức điều cốt yếu là phải biết tiên liệu, phải chuẩn bị phương-tiên hầu tránh những biến chuyển hay những yếu tố ngoại-lai có thể xuất hiện làm xáo trộn cứu cánh đề ra không? - Ở đây thật ra giới thẩm quyền có ý thức điều đó, nhưng ý-thức chưa được xác thực và đúng mức để đáp ứng kịp thời với những đòi hỏi của vô số nhu cầu.

Trước khi nhận định về quốc sách Thông tin đại - chúng trong ba năm qua, chúng tôi xin đưa ra đây một số nhận xét và đề nghị về cơ cấu tổ chức Bộ Thông tin và Ủy-ban Thông tin đại chúng, về nhân sự cũng như về trang cụ vật liệu của hai cơ cấu trên.

A.- NHẬN XÉT

a.- Cơ cấu tổ chức.-

Khi nhận xét về cơ cấu Bộ Thông tin và Ủy ban Thông tin đại chúng, chúng tôi có những nhận định sau đây :

1. Bộ Thông Tin : Bộ Thông tin là cơ quan đầu não của ngành Thông tin, trực tiếp chỉ huy và phân phối công tác từ các cơ quan Thông tin trung ương đến địa-phương. Với một địa bàn hoạt động rộng lớn như vậy. Bộ Thông tin phải tích cực hoạt động để phổ biến cho dân chúng thấm nhuần đường lối quốc gia cùng chính sách của chính phủ hầu củng cố lại các xáo trộn trong quần chúng và tiến đến sự hậu thuẫn cho chính quyền, đẩy mạnh công tác dân-sinh cải tạo xã hội và đã phá mọi luận điệu tuyên truyền của Cộng sản.

Nhưng trong thực tế, cứ mỗi lần có sự thay đổi cấp lãnh đạo thông tin là lỗi theo sự sửa đổi cơ cấu ấy. Do đó chính sách thông tin mất liên tục. Kể từ năm 1955 đến nay cơ cấu này đã đổi thay nhiều lần và mang những danh xưng khác nhau : Bộ Thông tin và chiến tranh tâm lý, Bộ Thông tin và Thanh niên, Tổng Bộ Thông tin chiêu hồi và nay thì Bộ Thông tin.

Với Nghị định 223/BTT/ND của Tổng trưởng Thông tin ấn định về cơ cấu tổ chức Bộ Thông tin hiện tại, chúng tôi nhận thấy cơ cấu này có những ưu khuyết điểm của nó.

Về ưu điểm, đứng trên phương diện tổng quát mà xét thì Bộ Thông tin được tương đối quân bình nhờ ở ba khối truyền thông, tuyên vận và Hành chánh. Bất được cấp trung gian vì không có thứ trưởng mà chỉ có một Phụ tá Tổng trưởng điều khiển một số Nha Sở mà thôi.

Về khuyết điểm, Bộ Thông tin quá nhiều Nha, Sở, Phòng nhưng không có sự tương quan phối hợp với nhau. Khai sinh ra nhiều cấp chỉ huy nên có sự " Song trùng chỉ đạo." Ngoài ra, vì tổ chức quá rườm rà nên Bộ Thông tin đã thu nhận một số nhân sự khá đông nhưng thiếu khả năng, thiếu thiện chí trong công việc. Hơn nữa vai trò của Đại diện Thông tin tại các quận khu chưa xác định rõ ràng. Đây là một khiếm khuyết lớn mà giai cấp lãnh đạo Thông tin cần lưu ý đến.

2. Ủy Ban Thông Tin Đại Chung : Ủy Ban Thông Tin đại chung là một cơ cấu tâm lý chiến phối hợp, nghĩa là phải có những sinh hoạt chung, chương trình chung có sự đóng góp chung của các cơ quan chính quyền và dân chúng. Về phương diện tổ chức, cơ cấu này có Thủ tướng - chính phủ làm chủ tịch nên có ưu điểm là sự thực hiện các công tác thông tin đại chung đem lại nhiều kết quả hơn Ủy ban điều hợp tâm lý chiến. Với uy quyền sẵn có kèm theo các chỉ thị của Thủ tướng xuống địa phương thì hà nh

chắc hẳn các Vị Tỉnh trưởng phải luôn luôn chú tâm vào các quốc sách, chương trình do chính phủ đề ra, bởi vì các vị này có nhiệm vụ phải phúc trình kết quả hàng tháng về trung ương.

Tuy nhiên cơ cấu Thông tin đại chúng không tránh khỏi các khuyết điểm đáng kể :

Với tư cách Tổng Thư Ký Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương. Tổng Trưởng Thông tin ngày 6 - 8 - 1971 đã ký sự vụ văn thư số 1797/BTT/HC/NV/2/SVVT tổ chức ngay tại Bộ Ban Đặc Trách Thông tin đại chúng mà ngày nay gần như một văn phòng chết vì chỉ nhận những đề nghị khen thưởng mà thôi. Thực tế chỉ thị đi từ Thủ tướng xuống Trung-tâm Bình định phát triển và ở đây bao biện tất cả mọi việc trong khi Tổng thư ký Ủy ban Thông tin đại chúng Trung ương gần như không có quyền hành nào cả.

Ngoài ra, cơ cấu Ủy ban thông tin đại chúng vẫn chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ cấu chiến tranh chính trị, chiêu hồi và phát triển nông thôn. Thiếu sự đồng nhất vì có cơ quan học tập có cơ quan không.

b.- Nhân sự.-

Chúng tôi lần lược xét qua :

1. Cấp lãnh đạo thông tin : Có thể nói rằng sự thiếu lãnh đạo hay thay đổi cấp lãnh đạo đã xảy ra luôn luôn trong ngành Thông tin. Từ năm 1955 đến nay cấp lãnh đạo tại Bộ Thông tin không biết bao lần thay đổi từ Bộ Trưởng Thông Trần chánh Thành đến Tổng Ủy - viên Thông tin chiêu hồi Đinh trịnh Chính, rồi Nguyễn báo Trị ... và nay thì Tổng trưởng Thông tin Ngô-Khắc-Tĩnh.

Với trào lưu hiện đại, ngành Thông tin phải là một cơ chế cư mang trách vụ chính trị hơn là giáo dục. Vậy mà nó chỉ biết làm một việc vô nghĩa là thỉnh thoảng thay đổi

danh xưng, lập đi lập lại những khẩu hiệu chủ bớ hay tôn xưng quá xưa cũ và buồn cười. Đã vậy, cấp lãnh đạo, chỉ huy lại còn thay đổi thường xuyên vì phe phái này, đảng phái - kia hoặc vì một quyền lợi riêng tư nào đó. Do đó, công tác thông tin không được đồng nhất đường hướng trường kỳ đấu tranh chính trị vì thiếu đi một cấp lãnh đạo vững tin guida, có đầy đủ tác phong, có khả năng và đạo đức hơn người. Có trình độ chính trị cao cũng như có nhiều kinh nghiệm trong sự tuyên truyền để đã kích luận điệu xuyên tạc của đối phương.

Ngoài ra, việc phân định cơ cấu thông tin đã cho mọi người thấy rằng cấp lãnh đạo ở trung ương phân hoá biết dường nào nói chỉ đến các cán bộ thông tin cấp dưới.

2. Nhân viên và cán bộ Thông tin : Theo bản tổng kết vào tháng 7 năm 1972 thì tổng số nhân viên và cán bộ Thông tin toàn quốc lên đến 16.017 người. Tại Trung ương nhân viên và cán bộ đoàn viên là 1971 người. Tại địa phương, nhân viên, cán bộ đoàn viên và cán bộ Xã, Ấp tổng cộng 14.046 người.

Với một con số nhân viên và cán bộ to lớn như vậy nếu họ hăng say làm việc, tham gia vào công tác một cách tích cực thì các hoạt động thông tin sẽ gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp. Nhưng trong thực tế, Bộ Thông tin và các cơ quan thông tin ở địa phương không đem lại được kết quả viên mãn, một phần vì nhân viên và cán bộ thông tin thiếu khả năng thiện chí trong công việc, thiếu nhiệt tình với công tác thiếu năng khiếu hành động, phần khác vì họ bất mãn trong nội bộ.

Một số cán bộ thông tin xã ấp gia nhập vào chức năng cán bộ có tính cách miễn cưỡng. Vì đó là một cơ hội để tránh sự chi phối của Luật Tổng động viên, Mặt khác lương bổng của cán bộ thông tin xã ấp lại quá ít trong khi sự phục vụ của họ tại địa phương gặp nhiều gian nan nguy hiểm mà không tìm được một khích lệ hay một giấy khen

nào của cấp chỉ huy. Vì thế họ coi công tác thông tin là một công tác làm thêm, đóng góp sự tiêu cực sẵn có của mình vào guồng máy. Hơn nữa, thành thật mà xét đa số cán bộ thông tin có trình độ học vấn thấp kém. Do đó mặc dù họ không khiếm khuyết về kỹ thuật chuyên môn nhưng lại thiếu sót về kiến thức tổng quát là một điều tối quan trọng trong công tác tuyên truyền để giành đất, giành dân. Đây là hậu quả về thói quen tác trách của cơ quan tuyển chọn, phục hoạt bù bãi của cơ quan huấn luyện và phủ phàng hơn sự hiện hữu của cán bộ Thông tin có tính cách giả tạo, loại cán bộ ma.

c.- Trang cụ Thông tin và vật liệu.-

Trước năm 1970 hầu hết các trang cụ Thông tin và vật liệu từ máy móc, xe điện ảnh, máy phóng thanh, vô tuyến truyền hình, máy phát điện, các loa sắt, máy chiếu bóng... đến các vật liệu ấn loát 99% là do chương trình viện trợ của cơ quan JUSPAO cung cấp. Đây là cơ quan liên vụ thông tin Hoa kỳ được thành lập tại Việt nam để trợ giúp cho ngành Thông tin Việt nam về các dịch vụ, trang cụ và chi phí điều hành. Đến năm 1970, cơ quan này chấm dứt viện trợ và sự kiện này đã đưa đến hậu quả :

- Các xe điện ảnh trước kia được trang bị đầy đủ có thể chiếu bóng cho dân chúng xem nay bị mất mát máy móc và không được bảo trì nên đã ngưng hoạt động.

- Các máy truyền hình hiệu Mitchel Carlson loại 23 Inches, made in USA cũng lâm vào tình trạng trên nên không còn sử dụng được.

- Các loa sắt hiệu Arwin hay University còn được sử dụng ở một vài địa phương có lẽ một phần vì được bảo trì, một phần vì loại loa này không dùng được vào việc tư nhân. Tuy nhiên một vài nơi máy không được giữ gìn cẩn thận.

- Máy thu thanh chạy Pile hiện có một vài - địa - phương nhưng thiếu Pile nên máy không sử dụng được.

- Máy phát điện Honda 300F rất tốt nhưng tại địa - phương không đủ xăng để chạy máy này.

- Máy in M. 85 dùng để in các tài liệu trang bị cho cán bộ Thông tin nay vẫn bỏ không tại Bộ Thông tin vì thiếu vật liệu ấn loát. Nói tóm lại, tất cả các trang cụ thông tin có ích lợi cho sự thông đạt tin tức đến đến - chúng thì hầu hết bị mất nhiều hay chỉ còn lại đồng sắt vụn. Những máy móc nào khó dùng hay quá lớn thì may ra còn sót lại đến nay.

d.- Sự đổi mới danh từ Thông tin đại chúng.-

Về mặt quan niệm việc chỉ đạo sự đổi thay một ý thức mới về thông tin trong đầu óc đa số quân, dân, cán chính chưa được hoàn hảo. Phần đông họ còn lèm lắn thông tin thuần túy và thông tin đại chúng. Họ suy luận một cách giản dị rằng hễ nói đến thông tin thì liên tưởng đến một ngành chuyên môn năng tính cách kỹ thuật nên chỉ có cơ quan liên hệ mới có bốn phận phải lo. Còn các nhân - viên Y-tế, xã hội, giáo dục, lao động ... chỉ có nhiệm vụ chữa bệnh, cứu tế, dạy học mà thôi. Từ lý lẽ đó họ quen niệm rằng công tác thông tin đại chúng do cơ quan thông tin và cán bộ Thông tin phụ trách còn họ là kẻ đứng ngoài.

B.- ĐỀ NGHỊ :

a.- Cơ cấu tổ chức.-

Chúng tôi vừa trình bày ở đoạn trên các nhận xét về cơ cấu tổ chức Bộ Thông tin và Ủy ban Thông tin Đại chúng, về nhân sự và các trang cụ thông tin. Trong đoạn này, chúng tôi xin đưa ra một số các đề nghị để bổ túc cho những khiếm khuyết trên.

1. Bộ Thông tin : Các Nha, Sở, Phòng tại Bộ Thông tin cần đặt lại một hệ thống liên lạc dây chuyền mau chóng và xác thực bằng cách đặt lại các đường dây điện thoại cũng như phân phối một số nhân viên liên lạc thường xuyên, từng giờ, từng ngày hầu phối kiểm nhanh chóng.

Cấp lãnh đạo thông tin cần xét lại vấn đề cơ cấu tổ chức Bộ thông tin bằng cách giải tán những Sở, phòng nào xét ra không cần thiết để hệ thống tổ chức được giản dị hơn. Phân công, phân nhiệm rõ ràng cho các nhân viên cán bộ hầu tiến tới sự toàn dụng nhân lực. - Cần chú trọng đến chức năng của các vị chỉ huy tại các Nha, Sở, Phòng, các Ty Thông tin địa phương, tức chọn những nhân viên, cán bộ nào có khả năng chuyên môn, có ngạch trật cao, có học thức rộng chứ không nên dùng người trong đảng phái, phe nhóm mình.

Ngoài ra, cần xác định rõ vai trò của các Đại diện Thông tin tại các quân khu để họ ý thức về trách vụ của họ.

2. Ủy Ban Thông Tin Đại Chung : Trước hết, cần tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ cấu tổ chức Ủy ban Thông tin đại chung với các cơ cấu chiến tranh chính trị, chiêu hồi và phát triển nông thôn để cùng nhau làm việc, thực thi chính sách quốc gia. Ban đặc trách thông tin đại chung Trung ương ngoài việc nhận những đề nghị khen thưởng phải đảm trách một số công việc hầu tránh sự ứ đọng quá nhiều việc tại Trung tâm Bình định h phát triển. Ủy ban Thông tin đại chung trung ương cần hoạt động tích cực để các Ủy ban Thông tin đại chung địa phương theo đó mà thực hiện công tác. Thêm vào đó, địa phương cần tường trình kết quả một cách trung thực để trung ương có biện pháp sửa sai chính sách.

b.- N h â n s ự .-

Vấn đề nhân sự đóng một vai trò quan trọng trong việc thực hiện các công tác thông tin từ các công việc soạn thảo kế hoạch đến các công tác thi hành. Vì tầm quan trọng như vậy nên chúng tôi xin đưa ra đây một vài đề nghị sau :

1. Cấp lãnh đạo Thông tin : Muốn cho công tác Thông tin được thực hiện tốt đẹp thì vị lãnh đạo Thông tin cần phải có một số khả năng, một số đức tính để điều hoà công tác đó. Bởi vì các vị đó là người cầm đầu Bộ máy tuyên truyền nói chung và là người chỉ huy các công tác Thông tin nói riêng. Thế nên vị lãnh đạo đó cần phải có uy tín đối với thuộc cấp, phải có khả năng chính trị và kiến thức uyên bác hầu giải quyết mọi vấn đề khó khăn xảy ra.

Người lãnh đạo phải đi trước thời cuộc, có khả năng tiên đoán phần ứng của dư luận quần chúng cũng như phải có một nghệ thuật biện luận hấp dẫn để lôi cuốn và hướng dẫn tư tưởng nhân dân. Bởi vì không có một mẫu người lãnh đạo như thế sẽ bất lợi vô cùng. Hậu quả là nhân viên xao lãng công việc, dân chúng có tư tưởng bấp bênh, Trái lại, một vị lãnh đạo có uy tín vượt trên tất cả có điều lợi là tránh được " Sự song trùng chỉ đạo ", một sự kiện làm cho chính sách không thành công.

Nói chung, giai cấp lãnh đạo, chỉ huy thông tin phải là những người xuất chúng tài ba, có khả năng và đạo đức trội hơn người thường để thuộc viên kính nể, tôn trọng mà làm tròn nhiệm vụ giao phó.

2. Nhân viên và cán bộ Thông tin : Việc tuyển chọn nhân viên và cán bộ đoàn viên tại Bộ Thông tin giới thẩm quyền cần phải xét lại toàn bộ. Nên tuyển chọn nhân viên nào có khả năng làm việc, hăng say

trong công tác giao phó. Giảm bớt nhân số an không ngồi rồi tại Bộ. Nhất là nữ nhân viên.

Ngoài ra, cũng cần phải đặt lại vấn đề ngạch trật của các chức chương vì nó liên hệ đến tâm lý của cấp thừa hành. Khi nắm giữ chức chương mà các vị chỉ huy không có ngạch trật rõ rệt hay học thức kém thử hỏi làm sao có thể chỉ huy, điều động. Một số nhân viên vì làm việc kiếm ăn, có ngạch trật cao, có học thức cao họ phải thu mình ngồi làm việc nhưng trong lòng họ bất mãn, công tác một cách thụ động.

Đối với cán bộ Thông tin tại địa phương, nhất là các cán bộ Thông tin xã ấp cần phải tổ chức thường xuyên các khoá huấn luyện, đào luyện cho họ nắm vững các kỹ thuật công tác, sử dụng hữu hiệu các trang cụ cùng nhào nặn một ý thức trách nhiệm trong công việc họ đảm trách.

Cán bộ Thông tin là một lực lượng nòng cốt của chính sách. Vì thế, điều phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại hàng ngũ cán bộ của ngành Thông tin. Giới hữu trách nên lưu ý đến phẩm hơn là lượng và nhất là phải tận tâm tiêu diệt tệ đoan có cán bộ mà không có người (loại cán-bộ me).

Cán bộ Thông tin không thể thiếu kiến thức tổng quát. Họ phải có một trình độ học vấn và một số kiến thức chính trị để thoả mãn các thắc mắc của dân chúng. Hơn nữa, người cán bộ Thông tin phải là một chiến sĩ can trường, có khả năng biện bác mọi hành vi của chính quyền theo đường-hướng thuận lợi cho ta. Muốn có như vậy, họ phải nhiệt tâm với công tác, nhiệt tình với quần chúng và nhiệt huyết đối với sự tồn vong của tiền đồ dân tộc.

Ban đặc trách Thông tin đại chúng cần phải phối hợp thường xuyên với Nha huấn luyện cán bộ Thông tin để có thể tuyển chọn và thanh lọc đường hoàng một giai cấp cán bộ có sinh khí và đạo thái đi những đầu óc già nua cần cỗi. Có tư tưởng béo thú, cầu an.

c.- *Trang cụ thông tin và vật liệu.*-

Với một số các trang cụ thông tin hiện có tại Bộ Thông - Tin cũng như tại các Ty Thông tin địa phương, chính phủ cần thành lập những đoàn chuyên viên Kỹ thuật Lưu động sửa chữa máy móc để bảo trì Dùng mọi biện pháp để ngăn chặn tệ trạng sử dụng máy móc vào việc tư nhân của các cấp có thẩm quyền và cán bộ thông tin. Hiện nay vật liệu tại Bộ Thông tin còn thiếu rất nhiều Chính phủ cần tài trợ tài chánh thêm để bộ này mua vật liệu trang bị phòng ốc cùng các vật liệu về văn phòng phẩm, Stencil, mực quay Ronéo... để máy in M. 85 hoạt động trở lại

d.- *Sự xác định danh từ Thông tin đại chúng.*-

Điều cần yếu là chúng tôi xác định lại danh từ Thông tin Đại chúng trong phần này. Tuy phần trước chúng tôi có nói đến Thông tin đại chúng nhưng chỉ định nghĩa danh từ đó mà thôi.

Thông tin đại chúng là một đường lối và cũng là một kỹ thuật thông tin nhằm mở rộng biên hạt tác dụng tâm lý quần chúng về các mục tiêu chính trị, văn hoá, xã hội kinh tế, tài chánh ... và mọi thể tài trọng yếu mà chính quyền quốc gia đang theo đuổi trong công cuộc cứu quốc và kiến quốc. Hơn nữa, nó là một sách lược tuyên truyền cho sự chính đáng của chế độ hầu chống lại mọi mưu toan lừa-bịp của đối phương.

Vì cứu mang một phần hành nặng nề và một cứu cánh bao la như vậy, chính sách thông tin đại chúng theo đúng

như chủ trương phải có sự cộng đồng, công sức của toàn dân và toàn thể công cán chính các cấp.

Đã ý thức chín chắn như vậy, đã hiểu rõ tầm mức và sự quan trọng của thông tin đại chúng thì hệ luận hợp - lý cho cơ cấu tổ chức là nó phải bao gồm tất cả nhân viên nội-các Nghĩa là trong các Ủy ban Thông tin đại chúng trung ương và địa phương phải có sự hiện diện của cả các Tổng trưởng tài-chánh, kinh tế, công chánh... và các trưởng ngành sở quan ở các địa phương liên hệ. Bởi vì Thông tin không phải thuần túy chính trị. Một cán bộ thuế vụ cho biết thủ tục khai thuế nóc gia, một nhân viên công chánh chỉ dẫn việc thiết lập hồ sơ xin đồng hồ nước chẳng hạn. Các hành vi đó đều có tính cách thông tin, nhưng trong khi làm các hành vi đó họ không hề biết là mình đang hành sự chức nghiệp thông tin. Như vậy từ lâu mỗi nhân viên Hành chánh đều là một cán bộ thông tin và khái niệm này chỉ ẩn trong tiềm thức thì nay nhiệm vụ của Thông tin đại chúng khơi lại khái niệm đó trên đồng ý thức cho mọi người chú tâm vào vai trò quan trọng của mình trong công tác thông tin.

Xem như vậy mỗi nhân viên chuyên môn của mọi ngành đều có thể là một cán bộ tuyên truyền chân chính nếu họ thấm nhuần đường lối thông tin đại chúng do chính phủ đề ra.

e.- Vai trò của đảng phái, đoàn thể nhân dân và quần chúng.-

Trong các công tác thông tin đại chúng, vai trò của đảng phái, đoàn thể nhân dân và quần chúng rất quan trọng. Thật vậy ngày nay các đảng phái, đoàn thể nhân dân các hiệp hội tôn giáo vô cùng thiết yếu trong sinh hoạt hàng ngày. Ở nội bộ của các tập thể này huấn lệnh thường được các cấp lãnh đạo duy trì nghiêm chỉnh. Lời nói của họ quả tình được hưởng ứng nồng nhiệt hơn sự phớt ngôn của chính quyền. Do đó, nhà chức trách các cấp nên khéo léo kêu gọi sự hợp tác của các vị chủ tịch đảng phái, hội đoàn hay những lãnh tụ tôn giáo ngõ hầu nhờ họ hỗ trợ trong việc động viên sự học tập của quần chúng.

Thêm nữa, hễ nói tới thông tin đại chúng thì vai trò của quần chúng không thể thiếu được. Nó là một tổng thể sống động thu nhận những âm ba và truyền đi những tín hiệu đồng loạt cho tất cả bộ phận của guồng máy. Nó là đối tượng then chốt của mọi quốc sách, là một phương tiện mãnh liệt của mọi mưu định và chính nó là cứu cánh cuối cùng trong mọi toan tính của chính quyền. Nhà nước không thể đối thoại với kẻ điếc và cũng không có hứng thú gì để kêu gào trong một bãi tha ma vô vọng. Điều cần yếu là làm sao chính quyền nói đến thích nghe và hàng hái nhất trí theo con đường mà chính phủ vạch ra. Cũng vậy dân có nhu cầu chính quyền phải tìm cách thoã mãn. Muốn như thế, chính quyền nói dân phải tin, muốn dân tin thì lời nói đó phải đi kèm với hành động cụ thể. Muốn thoã mãn nguyện vọng của nhân dân phải cho cán bộ tiếp xúc trực diện để tìm hiểu chứ không phải ngồi trong tháp ngà chỉ thị một cách gượng gạo, xa thực tế.

Chính quyền không nên nói dối với dân chúng vì tập thể ấy không dễ gì lừa đảo. Chính quyền nên thú nhận một sự thật dù không tốt đẹp để có thể nhìn thấy chỗ sai lầm mà sửa chữa. Chính quyền nên tăng gia thời lượng tiếp xúc đối diện càng nhiều càng tốt. Do đó, chính quyền mới dễ dàng thể hiện ý nguyện của toàn dân và ngược lại quần chúng sẽ không ngần ngại tiếp tay với chính quyền hoàn thành mọi công tác.

C.- NHẬN THỨC VỀ CHÍNH SÁCH THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG :

Thật ra, khách quan mà xét chính sách thông tin đại chúng cũng có những kết quả khả quan để để biện minh cho sự hiện hữu của nó. Tuy nhiên hiệu năng so với chỉ tiêu đề ra quá yếu kém. Đó cũng là tình trạng chung của hoàn cảnh đất nước.

a.- Về mặt lý thuyết.-

Chính sách thông tin đại chúng nhằm mục đích đem tiếng nói chính quyền đến tận các hang cùng ngõ hẻm, các xã ấp xa xôi vì :

1. Số lượng cán bộ tham gia công tác thông tin gia tăng bởi đây là một chiến dịch có sự hợp tác của toàn thể quần công cán chính.

2. Bất lệ thuộc vào ngoại viện vì chủ yếu của công tác là dùng phương tiện địa phương với sự đóng góp tích cực của toàn thể công dân.

3. Động viên được tất cả tiềm năng bởi các nhân viên nhà nước ai cũng có thể là một cán bộ thông tin.

b.- Về phương diện chính trị.-

Chính sách thông tin đại chúng phù hợp với trào lưu dân chủ hóa hiện đại, với hy vọng kêu gọi sự đóng góp lớn lao của dân chúng địa phương vào công cuộc phòng thủ và kiến thiết xứ sở. Hai mươi ba chương trình thông tin đại chúng thuộc ba mục tiêu địa phương tự phòng, tự quản và tự túc phát triển đủ để chứng minh ý định đó của nhà cầm quyền.

c.- Về phương diện đấu tranh chính trị.-

Trong cuộc chiến đấu đối kháng với chủ nghĩa Cộng sản là một điều hết sức cấp bách trong giai đoạn hiện tại khi tình thế chuyển hướng qua hình thức đấu tranh chính trị với Cộng sản. Vì thế, chính quyền nói dân phải nghe và ngược lại nguyện vọng nhân dân phải được kể thống trị - lưu ý triệt để. Nhờ đó sự song hợp giữa nhân dân và chính

quyền là một lực lượng hùng tráng để chinh phục chính - nghĩa và thống chế kẻ thù.

d.- Về phương diện phát triển kinh tế.-

Các mục tiêu của chính phủ đề ra như tự. phòng tự. quản, tự túc phát triển nếu được các công tác thông tin đại chúng đánh mạnh vào tâm lý quần chúng sẽ mang lại sự hưởng ứng nhiệt tình của toàn dân trong mưu đồ bảo trì một quốc gia độc lập về kinh tế khỏi cần sự giúp đỡ của ngoại-quốc.

e.- Về phương diện thực hiện công tác.-

Một cách cụ thể hơn, thiết tưởng ở đây chúng tôi cũng nên đưa ra một vài con số đáng khích lệ do Nha công-tác địa phương thuộc Bộ Thông tin tổng kết trong giai - đoạn từ 1-4-1972 đến 30-10-1972 được chia ra như sau :

- Ấn phẩm định kỳ : 689.438 bản
- Hội thảo học tập :
 - quân cán chính : 93% trên số ấn định
- Hướng dẫn kỹ thuật thông tin cấp tỉnh : 103% trên số ấn định
- Cán bộ thông tin áp thăm gia đình 5 nhà mỗi ngày : 98% trên số ấn định
- Số giờ mở máy vô tuyến truyền hình : 77% trên số ấn định
- Hội thảo xã : 107% trên số ấn định
- Cán bộ thông tin Chi, xã thăm Ấp : 96% trên số ấn định
- Lập ấp thông tin kiểu mẫu : 89% trên số ấn định
- Chiến dịch thông tin Tỉnh : 99% trên số ấn định

Về mặt quan niệm, nếu chỉ điếm qua những báo - cáo nặng tính cách phóng đại về hình thức, cấp lãnh đạo kế - hoạch át phải vô cùng phấn khởi về sự thi hành đã đạt

được một tỷ lệ khá cao. Đối với dân chúng, thành quả tốt đẹp trên đây không làm họ ngạc nhiên cho lắm khi họ nhớ lại những con số mà chính quyền thường rêu rao, nào là chính phủ Việt nam Cộng hoà đã kiểm soát 99% đất đai và 95% dân số, nào là cử tri tại những vùng thôn quê hẻo lánh đi bầu không có nơi nào dưới 90%.

Do đó, những con số kể trên không có chi đáng nghi ngờ mà còn quá khiêm tốn nữa là khác.



KẾT LUẬN

Chiến tranh thế giới thứ hai chấm dứt sau khi hai trai bom nguyên tử rơi trên hai thành phố Nhật. Nhiều người quan niệm rằng vũ khí khoa học có khả năng tuyệt đối để giải quyết chiến tranh, nhưng trong thực tế chiến tranh nguyên tử càng ngày càng tỏ ra không có đủ khả năng để phát sinh vì những cường quốc có vũ khí khoa học đều nhận thức sự suy vong nếu xảy ra cuộc chiến tranh nguyên tử, đúng như lời nhà bác học Albert Einstein đã nói : "Tôi không tin nên văn minh nhân loại sẽ hoàn toàn tiêu diệt vì chiến tranh nguyên tử".

Thật vậy, trong chiều hướng mới của dòng lịch sử "chiến tranh vũ khí khoa học" đã lỗi thời để nhường chỗ cho một hình thức đấu tranh không giới tuyến và năng phần cần nào. Hoàn cảnh của Việt Nam cũng không thoát khỏi định lệ đó và nó đang là giao điểm của một quá trình thử thách những ý thức hệ. Từ lâu Cộng sản đã ý thức được điều đó, và cho đến khi Việt Nam Cộng Hòa tập tễnh tìm mọi cố gắng để đổi mới quan niệm thì đối phương đã thiết định vững chắc một bộ máy chiến tranh tâm lý và cò cấu nãy càng ngày càng thêm phát huy bồi dưỡng.

Tuy nhiên, dù chậm trễ, ý thức mới vẫn được chính quyền quan tâm vun xới trong một sách lược có chuẩn bị sự đồng viên những phủng tiện công quyền cũng sự hỗ trợ của mọi người, mọi giới.

Từ sự thành lập Ủy ban điều hợp tâm lý chiến đến Ủy ban hỗn hợp tâm lý chiến rồi Ủy ban đồng viên chính trị và nay thì Ủy ban Thông tin đại chúng được coi là danh xưng chính thức và chính xác dùng để chỉ một sự sửa đổi của chính phủ từ trong quan niệm qua đến sự chỉ đạo thực thi kế hoạch, vận dụng quân, dân, cán, chính trong mọi ngành, mọi địa hạt quốc gia hầu phổ biến rộng rãi mọi quốc sách, chương trình của chính phủ cho toàn dân thấm nhuần.

Những trải qua ba năm cố gắng đổi mới quan niệm Thông tin và tích cực phát huy hơn nữa thời lượng truyền đạt. Chính sách Thông tin đại chúng tuy có sự bành trướng về chiều rộng, song về chiều sâu vẫn chưa đạt được trình độ tác động tâm lý quần chúng ngay trong tiềm thức của họ.

Hiện tại tâm tư người dân còn nặng trĩu một mối căm hờn quốc nhục về những hành động tàn sát dã man của Cộng sản trong những năm tháng gần đây, nhưng tiếc thay chính quyền lại không biết khởi dậy trong lòng họ những hận thù đó và quên hướng dẫn họ vào những mục tiêu "vì quốc vong thân". Đó là lỗi chung của giai cấp hành sự uy quyền quốc gia và cũng là trách nhiệm riêng của ngành Thông tin đang mang một hệ thống rã mục, yếu ớt.

Ngay đối với những nhân viên ở các ngành chuyên môn khác còn quá xa lạ khi nghe nói đến danh từ Thông tin đại chúng thì thử hỏi trong tâm khảm của bao đám thường dân danh từ ấy có mang một ý nghĩa gì không? Cứ theo cái khuôn khổ chậm tiến đó thì chính phủ quốc gia không đời nào được sáng tỏ và sự hợp tác giữa dân chúng với chính quyền là một viễn tượng quá xa xôi. Do đó, tiến trình dân chủ hóa đến bao giờ mới theo kịp với trào lưu hiện đại, công cuộc đấu tranh chống cộng đến bao giờ mới kết liễu.

Vì những lý lẽ đó, để không phải là một kẻ chiến bại trên chiến tuyến chính trị trong khi trên binh diện quân sự đang thu đoạt những thắng lợi vẻ vang. Thiết tưởng

bộ máy Thông tin tuyên truyền cần phải được cấp lãnh đạo xét lại toàn bộ về phương diện chính sách lẫn nhân sự bởi vì trong cuộc chiến tranh hiện tại, vấn đề Thông tin tuyên truyền đóng một vai trò quan trọng từ phạm vi quốc gia đến phạm vi quốc tế. Để đạt được thành công mong muốn, chính sách Thông tin tuyên truyền cần phải đặt căn bản trên sự thông tin mau lẹ, giải thích sâu rộng mọi chủ trương, mọi đường lối của chính phủ cũng như đề cao mọi công tác, mọi việc làm thiết thực hầu tranh thủ nhân tâm và đồng thời tạo tinh thần hợp tác giữa mọi cấp chính quyền và mọi giới đồng bào.

Thêm vào đó, đề sẵn sàng đấu tranh chính trị với Cộng sản, chính sách Thông tin tuyên truyền cần phải có tính cách liên tục và toàn diện. Chúng ta chẳng còn lạ gì khi mỗi vị Tổng trưởng Thông tin lên nắm quyền bính khai sinh hàng loạt chính sách, chương trình để rồi sự ra đi của mỗi vị đó sau năm bảy tháng lại kéo theo sự sụp đổ tất cả mọi nỗ lực cố gắng. Cứ như thế chúng ta chỉ quanh quẩn trong giai đoạn thí nghiệm sáng kiến của các tay chuyên viên chính khách. Sự bất liên tục để ra sự thiếu đồng nhất thay đổi lập trường và người ta sẽ tuyên truyền được gì khi hôm nay tuyên bố là "đen", ngày mai tuyên bố là "trắng" đối với cùng một vấn đề.

Ngoài tính cách liên tục cần đề điều hưởng mọi hoạt động, duy trì mọi nỗ lực. Thông tin tuyên truyền hữu hiệu còn phải có tính cách toàn diện. Người ta không thể thu hẹp lãnh vực tuyên truyền trong những tháng lợi về quân sự mà quên rằng lãnh vực chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế cũng không kém phần quan trọng. Mặt trận văn hóa và xã hội phải được vận dụng để chống sự chia rẽ, tàn diệt bất công, tạo niềm tin dân tộc. Mặt trận kinh tế phải thanh toán nghèo đói. Tất cả những mặt trận đó cần phải được phối hợp chặt chẽ để hỗ trợ cho mặt trận chính trị hầu đấu tranh hữu hiệu với Cộng sản trong bất cứ trường hợp nào.

Saigon, ngày 8.10.1972

TH U T I C H

A.- VẤN KIẾN PHÁP LÝ

- Nghị định số 767/TT ngày 13-4-1964 của Thủ Tướng Chính phủ.
- Nghị định số 172/ND/TLC ngày 1/2-1966 của Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương.
- Nghị định số 1147a/ND/TT ngày 28-10-1969 của Thủ Tướng Chính Phủ.
- Nghị định số 367/ND/ThT/BIPT ngày 6-4-1970 của Thủ Tướng Chính Phủ
- Sắc lệnh số 039/SL/ThT ngày 14-4-1970 của Thủ Tướng Chính Phủ
- Nghị định số 223/BTT/NDI ngày 29-4-1971 của Tổng Trưởng Thông Tin.

B.- LUẬN VĂN, SÁCH VÀ TÀI LIỆU

- Vấn đề Tuyên Truyền Tại Việt Nam Cộng Hòa (Luận văn Tốt Nghiệp của Đỗ Bá Cường, Cao Học Hành Chánh 4 năm 1970).
- Tổ chức thông tin Đô Thành (Luận văn tốt nghiệp của Nguyễn Bá Trân, Đốc Sứ 15 năm 1970).
- Vấn đề Cán Bộ Thông Tin Kĩ Thuật (Luận văn tốt nghiệp của Nguyễn Ngọc Hiệp, Đốc Sứ 15 năm 1970).

- Domenach : Kỹ Thuật Tuyên Truyền Chính Trị
(Bản dịch của Thê Uyên)
- Hồng, Nghiêm Xuân : Việt Nam Chiến Trường Trắc Nghiệm
- Douglas Pike : Việt Cộng, 1967.
- Tài Liệu Thuộc Nha Công Tác Địa Phương,
Nha Huấn Luyện Bộ Thông Tin.
- Tài Liệu Huấn Luyện Viên Chức Xã Hội
(Quyển II của Phủ Đặc Ủy Hành Chánh).